

Số: 57/2026/QĐST- HNGĐ

K, ngày 02 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 02/2025/TLST- HNGĐ, ngày 05 tháng 01 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Dương Thị Kim N , sinh năm 1988

- *Bị đơn*: Ông Bùi Ngọc Thanh C , sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường Đô Vinh, tỉnh Khánh H .

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Dương Thị Kim N và ông Bùi Ngọc Thanh C .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân**: Bà Dương Thị Kim N và ông Bùi Ngọc Thanh C đồng ý thuận tình ly hôn.

* **Về quan hệ con cái**:

- Ông Bùi Ngọc Thanh C có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 01 (một) con chung tên Bùi Dương Trọng D, sinh ngày 21/9/2010.

- Bà Dương Thị Kim N không phải cấp dưỡng nuôi con vì ông Bùi Ngọc Thanh C không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

*** Về tài sản chung và nợ chung:** Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Bà Dương Thị Kim N đồng ý nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền số: 0005132, ngày 29/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh H . Hoàn lại cho bà Dương Thị Kim N số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
 - TAND tỉnh Khánh H ;
 - VKSND Khu vực 5 - K;
 - THADS tỉnh Khánh H ;
 - UBND phường Ninh Chữ, K;
- (Giấy CNKH số: 47 quyển 01/2010

Ngày 07/4/2010).

- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hồng